

Bản án số: 09/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 31/8/2023

V/v: "Không công nhận là vợ chồng,  
tranh chấp về con chung"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I, TỈNH G**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Viết Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nay Phên
- Bà Trịnh Thị Thanh Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, thư ký Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Kim Trâm -Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 về "Không công nhận là vợ chồng, tranh chấp về con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:* Chị Rmah H'T, sinh năm 1982.  
Địa chỉ: Thôn Ama R, xã Ia Mr, huyện I, tỉnh G. Có mặt.
- Bị đơn:* Anh Ksor L, sinh năm 1981.  
Địa chỉ: Thôn Ama R, xã Ia Mr, huyện I, tỉnh G. Có mặt.
- Người phiên dịch:* Bà Ksor H'Bloan, sinh năm 1983  
Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ia Mr, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 03 tháng 7 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Rmah H'T trình bày: Về hôn nhân: Chị và anh Ksor L chung sống với nhau từ năm 2002 cho đến nay nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến tháng 03/2023 bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, tổ hòa giải đã hai lần hòa giải theo phong tục của người Jarai nhưng đều không thành, nguyên nhân là do anh L uống

rượu về chửi bới xúc phạm gia đình chị, ghen tuông dọa giết chị, anh L không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình dẫn đến từ tháng 03/2023 cho đến nay chị và anh L đã không chung sống với nhau nữa. Nay chị xét thấy không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân này nữa, nên chị yêu cầu tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Ksor L.

Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau có 02 con chung tên là Rmah M, sinh ngày 29/7/2003 và Rmah T1, sinh ngày 18/4/2008. Hiện tại Rmah M đã trưởng thành và tự lập được nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết. Đối với con chung tên là Rmah T1 chị nhận nuôi con và không yêu cầu anh Ksor L cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Ksor L tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Rmah H'T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Ksor L trình bày: Anh và chị Rmah H'T chung sống với nhau từ năm 2002 cho đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thì thỉnh thoảng anh có say rượu nói lung tung, còn chị Rmah H'T thì không thương yêu anh, chị hay ăn nhậu say xỉn, đi hát karaoke có cả đàn ông khác nên không còn yêu thương, quan tâm gì đến anh, anh có khuyên nhủ thì chị còn la mắng, thậm chí còn đánh cả anh, hiện tại chị đã thuê nhà khác để ở, không ở cùng anh. Nay anh xét thấy tình cảm vẫn còn, anh còn thương chị Rmah H'T và các con nên anh không đồng ý theo yêu cầu của chị Rmah H'T.

Về con chung: Anh và chị Rmah H'T có hai con chung tên là Rmah M, sinh ngày 29/7/2003 và Rmah T1, sinh ngày 18/4/2008. Rmah M đã trưởng thành có công việc ổn định và tự lập được. Anh còn thương chị Rmah H'T và các con nên anh không đề cập đến chuyện con chung.

Về tài sản chung và nợ chung do anh không đồng ý yêu cầu của chị Rmah H'T nên anh không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G có quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định tại các điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung: Áp dụng Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; Điều 81, Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Rmah H'T.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Rmah H'T và anh Ksor L.

Về con chung: Giao 01 con chung tên là Rmah T1, sinh ngày 18/4/2008 cho chị Rmah H'T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Rmah H'T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Rmah H'T yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị và anh Ksor L là vợ chồng. Bị đơn anh Ksor L có địa chỉ cư trú trên địa bàn huyện I nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện I theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét thấy, về quan hệ hôn nhân giữa chị Rmah H'T và anh Ksor L là nam nữ có đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002, nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn, đã vi phạm vào điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Trong quá trình chung sống như vợ chồng chị Rmah H'T và anh Ksor L đã không thực hiện quy định về đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung của anh chị có nhiều mâu thuẫn dẫn đến việc từ tháng 03 năm 2022 đến nay chị Rmah H'T và anh Ksor L đã không chung sống với nhau nữa, chị Rmah H'T đã làm đơn yêu cầu tòa án không công nhận chị Rmah H'T và anh Ksor L là vợ chồng. Anh Ksor L cho rằng anh vẫn còn tình cảm, còn thương yêu chị Rmah H'T và các con nên anh không đồng ý theo yêu cầu của chị Rmah H'T. Anh Ksor L cũng thừa nhận khoảng 05 tháng nay anh và chị Rmah H'T cũng không chung sống với nhau nữa, điều này phù hợp với kết quả xác minh tại địa phương nơi anh Ksor L và chị Rmah H'T đang sinh sống. Xét yêu cầu của chị Rmah H'T là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Rmah H'T; Áp dụng khoản 2 Điều 53

Luật hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Rmah H'T và anh Ksor L.

[4] Trong thời gian chung sống với nhau chị Rmah H'T và anh Ksor L có với nhau 02 con chung tên là Rmah M, sinh ngày 29/7/2003 và Rmah T1, sinh ngày 18/4/2008, Rmah M đã thành niên có công việc ổn định, tự lập được nên chị Rmah H'T không yêu cầu tòa án giải quyết. Xét yêu cầu của nguyên đơn được nhận nuôi con chung tên là Rmah T1, sinh ngày 18/4/2008, thấy rằng từ khi chị Rmah H'T không chung sống với anh Ksor L thì Rmah T1 ở cùng với chị Rmah H'T, yêu cầu của chị phù hợp với nguyện vọng của con, phù hợp Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung tên là Rmah T1 cho chị Rmah H'T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Rmah H'T không yêu cầu cấp dưỡng vì vậy không đề cập đến.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Rmah H'T không có yêu cầu nên tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Rmah H'T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 53; Điều 54; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Rmah H'T.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Rmah H'T và anh Ksor L.

Về con chung: Giao 01 con chung tên là Rmah T1, sinh ngày 18/4/2008 cho chị Rmah H'T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Sau khi tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Rmah H'T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000753 ngày 05/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I tỉnh G. Chị Rmah H'T đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, tuyên án có mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 31/8/2023), để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh G; Cấp cao;
- VKSND huyện I;
- VKSND tỉnh G;
- THADS huyện I;
- UBND xã IaMron, H. I;
- Các đương sự;
- Lưu H/sơ vụ án.
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Viết Thịnh**